TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 446/2022/QĐST-DS	*Q. Tân Phú, ngày 14 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 215/2018/DSST ngày 18 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đặng Công T, sinh năm 1983

Địa chỉ: 539/15 + 539/9/2-4 Luỹ Bán Bích, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh

- *Bị đơn:* ông Nguyễn Đức L, sinh ngày 21/05/1962

Địa chỉ: 4 đường A khu ADC, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.
Tạm trú: 177 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Tp. HCM

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Đức L có trách nhiệm phải trả (trả lại) số tiền 4.750.000.000 đồng (bốn tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng) cho ông Đặng Công T (hai bên thống nhất kết thúc(thanh lý) hợp đồng đặt cọc ký ngày 11/10/2017 đối với tài sản thửa đất số 59, tờ bản đồ số 16 tại số 4 đường A khu ADC, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh). Cách thức thanh toán: Trả 1.000.000.000(một tỷ) đồng ngay khi ký biên bản hòa giải, số tiền còn lại: 3.750.000.000(ba tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng)đồng chia làm 02 lần trả trong vòng 12 tháng(cụ thể: trả lần 1 trong vòng 6 tháng, trả lần 2 là trong vòng 6 tháng còn lại), thời gian trả tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

3. Án phí dân sự hòa giải thành là 56.375.000 đồng, ông Nguyễn Đức L phải trả, tuy nhiên ông Nguyễn Đức L, sinh ngày 21/05/1962 và có đơn xin miễn án phí vì ông trên 60 tuổi. Theo Nghị quyết Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định, thì đương nhiên ông Nguyễn Đức L sinh ngày 21/05/1962 thuộc trường hợp được miễn án phí.

Hoàn trả cho ông Đặng Công T số tiền 59.000.000 đồng(năm mươi chín triệu đồng).Theo biên lai án phí số 0011427 ngày 18/07/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Đức L số tiền 26.100.000 đồng(hai mươi sáu triệu một trăm ngìn đồng). Theo biên lai án phí số 0036052 ngày 12/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Tân Phú TPHCM;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ